

Question **1**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, hàm nào dưới đây được dùng để đếm giá trị thỏa nhiều điều kiện.

Select one:

- ☐ SUMS
- ☐ SUMIFS
- ☒ COUNTIFS
- ☐ SUMIF

Feedback

The correct answer is: COUNTIFS

Question **2**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, phát biểu nào sau đây đúng nhất:

Select one:

- ☐ Mặc định, Microsoft Excel 2010 cho phép mở Workbook được lấy từ bất kỳ nguồn nào (Internet, đính kèm trong Email,...) mà không có bất kỳ cảnh báo nào về vấn đề an toàn.
- ☐ Thiết lập Protected View có ý nghĩa cho phép người dùng chỉ được xem nội dung bản g tính mà không được sửa đổi thông qua mật khẩu bảo vệ..
- ☐ Luôn cho phép mở và làm việc bình thường các Workbook được tạo từ các phiên bản trước Microsoft Excel 2010
- ☒ Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.

Feedback

The correct answer is: Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.

Question **3**

Correct
Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để áp dụng định dạng kiểu dữ liệu cell style Good cho một vùng ta chọn vùng cần định dạng thực hiện các bước.

Select one:

- ☒ Home \Cell style\ chọn kiểu style Good
- ☐ Insert \ format as table chọn table style.
- ☐ Insert \ chọn cell style Good.
- ☐ Page layout\ format as table chọn style Good

Feedback

The correct answer is: Home \Cell style\ chọn kiểu style Good

Question **4**

Correct
Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, biểu đồ thu nhỏ bên trong các ô trang tính có mấy dạng cơ bản

Select one:

- ☐ 2
- ☐ 5
- ☒ 3
- ☐ 4

Feedback

The correct answer is: 3

Question **5**

Correct
Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft 2010, để đặt mật khẩu cho một file bảng tính trong Excel 2010, thực hiện nào sau đây là đúng:

Select one:

- ☐ Home (Font (Protection
- ☐ Review (trong nhóm Changes chọn Protect Worksheet
- ☒ File (Info (Protected Workbook
- ☐ Review (trong nhóm Changes chọn Protect Workbook

Feedback

The correct answer is: File (Info (Protected Workbook

Question **6**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để xóa các định dạng có điều kiện ta chọn vùng cần xóa sau đó thực hiện các bước.

Select one:

- ☐ Insert \ Conditional formatting\ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.
- ☐ Insert \ Conditional formatting \ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.
- ☐ Home \ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.
- ☒ Home \ Conditional formatting\ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.

Feedback

The correct answer is: Home \ Conditional formatting\ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.

Question **7**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, cấu trúc hàm nào dưới đây là đúng.

Select one:

- ☐ = DAVERAGE (criteria , field, database)
- ☒ = DAVERAGE (database, field, criteria)
- ☐ = DAVERAGE (field, database, criteria)
- ☐ = DAVERAGE (field, criteria, database)

Feedback

The correct answer is: = DAVERAGE (database, field, criteria)

Question **8**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, hàm nào sau đây dùng để tính tiền lãi mỗi kỳ cho một khoản đầu tư:

Select one:

- ☐ PPMT(...)
- ☒ IPMT(...)
- ☐ INTERESTPAYMENT(...)
- ☐ NPER(...)

Feedback

The correct answer is: IPMT(...)

Question **9**

Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, khi sử dụng hàm kết quả trả về #DIV/0! là lỗi gì?

Select one:

- ☐ lỗi vùng dò tìm.
- ☐ Ô chứa dữ liệu không đủ rộng
- ☒ chia cho giá trị 0.
- ☐ không tìm thấy giá trị dò.

Feedback

The correct answer is: chia cho giá trị 0.

Question **10**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để ngăn chặn người dùng mở file bảng tính nếu không biết mật khẩu:

Select one:

- ☐ Đặt mật khẩu bảo vệ cho worksheet
- ☐ Đặt mật khẩu bảo vệ cho cell trong bảng tính
- ☐ Đặt mật khẩu bảo vệ file bảng tính
- ☒ Ẩn nội dung của bảng tính

Feedback

The correct answer is: Đặt mật khẩu bảo vệ file bảng tính

Question **11**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel2010, cột B trong trang tính đang được ẩn, để hiển thị cột B lên thì kích phải chuột vào vị trí cột B rồi chọn thao tác nào sau đây?

Select one:



Delete



Unhide



Hide



clear

Feedback

The correct answer is: Unhide

Question **12**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, chức năng Track Changes có tác dụng gì?

Select one:



Trong Microsoft Excel 2010, đánh dấu sự thay đổi trên trang tính



để tạo ghi chú trên ô



Xóa các ghi chú



định dạng ô dữ liệu

Feedback

The correct answer is: Trong Microsoft Excel 2010, đánh dấu sự thay đổi trên trang tính

Question **13**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong một trang bảng tính Excel, để ẩn công thức trong một khối ô trong khi vẫn cho hiển thị kết quả của công thức. Thực hiện nào sau đây là đúng nhất:

Select one:



Chọn khối ô cần ẩn không thức trong ô, thực hiện lệnh Review (Protect workbook



Chọn khối ô cần bảo vệ, thực hiện lệnh: Review (Protect worksheet



Chọn khối ô cần bảo vệ, thực hiện lệnh: Home (Font (Trong thẻ Protection chọn Hide, sau đó thực hiện lệnh Review (Protect worksheet



Chọn khối ô cần ẩn công thức trong ô, thực hiện lệnh: Home (Font (Trong thẻ Protection chọn Hide

Feedback

The correct answer is: Chọn khối ô cần bảo vệ, thực hiện lệnh: Home (Font (Trong thẻ Protection chọn Hide, sau đó thực hiện lệnh Review (Protect worksheet

Question 14

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, phát biểu nào sau đây đúng nhất:

Select one:



Cho phép thiết lập chế độ tin cậy cho một Folder để xem như tất cả các tài liệu trong folder này như một nguồn tài liệu an toàn mà không cần cảnh báo khi được mở.



Tắt chế độ cho phép sử dụng Macro trong hộp thoại Trusted Center để cho phép mở một Workbook từ một nguồn nào mà không cần cảnh báo rủi ro về an toàn.



Khi chế độ Protected View đã được thiết lập (Enabled), ta có thể đặt mật khẩu cho một Workbook để bảo vệ bảng tính không cho người dùng thay đổi nội dung.



Khi chế độ Protected View đã được thiết lập (Enabled) và Worksheet đã được đặt mật khẩu bảo vệ, người dùng không thể thay đổi nội dung của worksheet.

Feedback

The correct answer is: Cho phép thiết lập chế độ tin cậy cho một Folder để xem như tất cả các tài liệu trong folder này như một nguồn tài liệu an toàn mà không cần cảnh báo khi được mở.

Question 15

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Xác định mức khấu hao đều cho các năm :

Select one:



SLN



DB



. DDB



FV

Feedback

The correct answer is: SLN

Question **16**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, muốn chuyển đổi dữ liệu cột thành hàng hay hàng thành cột thì trong hộp thoại Paste Special chọn:

Select one:



Values



Formulas



Transpose



Skip blanks

Feedback

The correct answer is: Transpose

Question **17**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, để thực hiện sao chép (chỉ) điều kiện đã được thiết lập trong ô hiện hành, lựa chọn nào sau đây là đúng:

Select one:



Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste (Ctrl+V)



Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Values



Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Validation



Thực hiện lệnh Cut (Ctrl+V) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Validation

Feedback

The correct answer is: Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Validation

Question **18**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, cột B trong trang tính đang được ẩn, để hiển thị cột B lên thì kích phải chuột vào vị trí cột B rồi chọn thao tác nào sau đây?

Select one:



Unhide



Clear Contents



Hide



Delete

Feedback

The correct answer is: Unhide

Question **19**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để hiệu chỉnh (Edit) một công thức mảng, phát biểu nào sau đây đúng:

Select one:



Chọn ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, thực hiện thay đổi nội dung công thức sau đó bấm phím Shift+Enter



Chọn toàn bộ khối ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, hiệu chỉnh công thức sau đó bấm phím Ctrl+Enter



Chọn ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, thực hiện thay đổi nội dung công thức sau đó bấm phím Ctrl+Enter



Thực hiện hiệu chỉnh nội dung công thức, sau đó bấm phím Enter

Feedback

The correct answer is: Chọn toàn bộ khối ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, hiệu chỉnh công thức sau đó bấm phím Ctrl+Enter

Question **20**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để hiệu chỉnh công thức mảng của một khối ô, phát biểu nào đây đúng:

Select one:



Chọn toàn bộ dãy ô chứa công thức mảng có chứa ô cần xóa, bấm phím Delete



Không thể thực hiện được



Click chuột vào ô đó để chọn, sau đó bấm Ctrl+ Delete



Click chuột vào ô đó để chọn, sau đó bấm phím Delete

Feedback

The correct answer is: Không thể thực hiện được

Question **21**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để xóa nội dung chỉ của một ô nằm trong một dãy ô chứa một công thức mảng, lựa chọn nào sau đây là đúng:

Select one:



Click chuột vào ô đó để chọn, sau đó bấm Ctrl+ Delete



Click chuột vào ô đó để chọn, sau đó bấm phím Delete



Không thể thực hiện được



Chọn toàn bộ dãy ô chứa công thức mảng có chứa ô cần xóa, bấm phím Delete

Feedback

The correct answer is: Không thể thực hiện được

Question **22**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Cho một CSDL quản lý về thông tin thí sinh dự thi, trong đó có các thuộc tính (Tên thí sinh, khối thi, ngành thi), hãy đếm số thí sinh dự thi khối A, ta dùng:

Select one:

- ☐ Count(...)
- ☐ CountA(...)
- ☐ Sum(...)
- ☐ DcountA(...)

Feedback

The correct answer is: DcountA(...)

Question **23**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, khi sử dụng hàm kết quả trả về #NUM! là lỗi gì?

Select one:

- ☐ không tìm thấy giá trị dò.
- ☐ Lỗi dữ liệu kiểu số.
- ☐ chia cho giá trị 0.
- ☐ Ô chứa dữ liệu không đủ rộng

Feedback

The correct answer is: Lỗi dữ liệu kiểu số.

Question **24**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Cho một CSDL quản lý về thông tin bán hàng, trong đó có các thuộc tính (tên sản phẩm, số lượng, đơn giá, thành tiền), hãy tính tổng thành tiền của sản phẩm có số lượng trên 10, ta dùng (chọn tất cả)

Select one:

- ☐ DSum(...)
- ☐ {Sum(X* (...))}
- ☐ Sum(...)
- ☐ . Sumifs(...)

Feedback

The correct answer is: DSum(...)

Question **25**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, các bước để đặt tên “ABC” cho vùng A1: B2 ta chọn vùng dữ liệu và thực hiện.

Select one:

- ☐ Insert\ define name \ nhập tên ABC .
- ☐ Trong phần name box nhập tên ABC và Enter.
- ☐ Home\ define name \ nhập tên ABC .
- ☐ Mailings\ define name \ nhập tên ABC .

Feedback

The correct answer is: Trong phần name box nhập tên ABC và Enter.

Question **26**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, hàm If có thể lồng vào nhau bao nhiêu cấp?

Select one:



5



6



8



7

Feedback

The correct answer is: 7

Question **27**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, hàm nào sau đây dùng để tính tiền lãi mỗi kỳ cho một khoản đầu tư:

Select one:



IPMT(...)



PPMT(...)



INTERESTPAYMENT(...)



NPER(...)

Feedback

The correct answer is: IPMT(...)

Question **28**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, hàm nào dưới đây được dùng để tính tổng có nhiều điều kiện.

Select one:

- ☐ SUMIF
- ☐ SUMS
- ☐ SUMIFS
- ☐ COUNTIFS

Feedback

The correct answer is: SUMIFS

Question **29**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, khi sử dụng hàm kết quả trả về #REF! là lỗi gì?

Select one:

- ☐ Ô chứa dữ liệu không đủ rộng
- ☐ Chia cho giá trị 0.
- ☐ Không tìm thấy giá trị dò.
- ☐ Sai vùng tham chiếu.

Feedback

The correct answer is: Sai vùng tham chiếu.

Question **30**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, phát biểu nào sau đây đúng nhất:

Select one:

- ☐ Không thể sử dụng chức năng chèn số trang trong phần Header
- ☐ Có thể chèn số trang một trong 2 phần Header hoặc Footer nhưng không thể trên cùng một trang in
- ☐ Không thể sử dụng chức năng chèn số trang trong phần Footer
- ☐ Có thể chèn số trang trong cả phần Header và Footer của bảng tính

Feedback

The correct answer is: Có thể chèn số trang trong cả phần Header và Footer của bảng tính

Question 31

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để áp dụng định dạng table style light cho một vùng ta chọn vùng cần định dạng thực hiện các bước.

Select one:

- ☐ Page layout\ format as table chọn table style light 1.
- ☐ Home \ format as table chọn table style light 1.
- ☐ Insert \ format as table chọn table style light 1.
- ☐ Insert \ chọn table style light 1.

Feedback

The correct answer is: Home \ format as table chọn table style light 1.

Question 32

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, khi thực hiện lệnh Advanced Filter, phát biểu nào sau đây đúng nhất với vùng tiêu chuẩn,:

Select one:

- ☐ Luôn phải đặt điều kiện từ dòng đầu tiên tiếp theo sau dòng tiêu đề của vùng điều kiện.
- ☐ Luôn có một dòng trống giữa dòng đầu tiên đặt điều kiện với dòng tiêu đề của vùng tiêu chuẩn.

- ☐ Vùng tiêu chuẩn không cần thiết phải có tiêu đề.
- ☐ Tiêu đề cột của vùng tiêu chuẩn bắt buộc phải nằm trong tiêu đề cột của cơ sở dữ liệu nguồn.

Feedback

The correct answer is: Luôn phải đặt điều kiện từ dòng đầu tiên tiếp theo sau dòng tiêu đề của vùng điều kiện.

Question **33**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, giả sử ô A1 có một công thức, để sao chép (chỉ kết quả) của ô trên vào ô A2 thì ta cần thực hiện:

Select one:

- ☐ Tại ô A1 chọn Copy, chuyển sang ô A2 thực hiện lệnh Paste Special, chọn Validation
- ☐ Tại ô A2 chọn Copy, chuyển sang ô A1 thực hiện lệnh Paste Special, chọn Validation
- ☐ Tại ô A1 chọn Copy, chuyển sang ô A2 thực hiện lệnh Paste Special, chọn Values
- ☐ Tại ô A2 chọn Copy, chuyển sang ô A1 thực hiện lệnh Paste Special, chọn Formulas

Feedback

The correct answer is: Tại ô A1 chọn Copy, chuyển sang ô A2 thực hiện lệnh Paste Special, chọn Values

Question **34**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, khi bấm Enter để kết thúc việc vào dữ liệu hay công thức cho một ô:

Select one:

- ☐ Con trỏ ô luôn dời sang ô phía trên, ô bên dưới, ô bên phải ô hiện hành tùy theo ta thiết lập.
- ☐ Con trỏ ô luôn dời sang ô phía trên ô hiện hành trên cùng cột
- ☐ Con trỏ ô luôn dời sang ô bên phải ô hiện hành trên cùng dòng
- ☐ Con trỏ ô luôn dời sang ô bên trái ô hiện hành trên cùng dòng

Feedback

The correct answer is: Con trỏ ô luôn dời sang ô phía trên, ô bên dưới, ô bên phải ô hiện hành tùy theo ta thiết lập.

Question 35

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong giao diện của Microsoft Excel 2010, khi chọn lệnh “Zoom to selection” trong thẻ View

Select one:

- ☐ Sẽ phóng to hay thu nhỏ nội dung worksheet hiện tại theo một tỷ lệ mà chúng ta mong muốn.
- ☐ Phóng to Worksheet sao cho nhìn rõ nội dung vùng đang chọn.
- ☐ Phóng to hay thu nhỏ Worksheet sao cho khối ô hiện tại đang được chọn tự động hiển thị vừa trên toàn bộ cửa sổ.
- ☐ Sẽ phóng to hay thu nhỏ vùng bảng tính đang chọn trong khi giữ nguyên phần còn lại của bảng tính.

Feedback

The correct answer is: Phóng to hay thu nhỏ Worksheet sao cho khối ô hiện tại đang được chọn tự động hiển thị vừa trên toàn bộ cửa sổ.

Question 36

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Thực hiện việc tổng hợp dữ liệu từ nhiều nguồn dữ liệu khác nhau (nằm trên nhiều Sheet hoặc nhiều Workbook khác nhau, ta chọn:

Select one:

- ☐ c. Lệnh Subtotal
- ☐ d. Lệnh Consolidate.
- ☐ b. Lệnh PivotChart
- ☐ a. Lệnh PivotTable

Feedback

The correct answer is: d. Lệnh Consolidate.

Question **37**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, khi sử dụng hàm dò tìm kết quả trả về #NA là lỗi gì

Select one:

- ☐ sai cách dò.
- ☐ sai tên hàm
- ☐ lỗi vùng dò tìm.
- ☐ không tìm thấy giá trị dò.

Feedback

The correct answer is: không tìm thấy giá trị dò.

Question **38**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để sử dụng công thức mảng khi hoàn tất công thức ta dùng phím gì?

Select one:

- ☐ Ctrl+Shift+Enter
- ☐ Shift+Enter
- ☐ Alt+Shift+Enter
- ☐ Ctrl +Enter

Feedback

The correct answer is: Ctrl+Shift+Enter

Question **39**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Với Microsoft Excel 2010, việc bảo mật dữ liệu được thực hiện:

Select one:

- ☐ Từ mức workbook, đến worksheet và đến từng cells trong bảng tính
- ☐ Chỉ 2 mức Workbook và worksheet
- ☐ Chỉ đến mức workbook
- ☐ Từ mức file , đến workbook, đến worksheet hoặc có thể đến từng cells trong bảng tính

Feedback

The correct answer is: Từ mức file , đến workbook, đến worksheet hoặc có thể đến từng cells trong bảng tính

Question **40**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, để xem các thay đổi trang tính khi đã bật chức năng Track Changes ta thực hiện các bước.

Select one:

- ☐ Review \ Track Changes \ accept reject changes
- ☐ View \ view comment
- ☐ Insert \ view comment
- ☐ Review \ view Changes

Feedback

The correct answer is: Review \ Track Changes \ accept reject changes

Question **41**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Để lọc một tiêu chí trong một cột bất kỳ của danh sách đã cho và trả kết quả trả về đặt tại chỗ

Select one:

- ☐ Chọn cột cần lọc (Data (trong nhóm Sort & Filter(Chọn Sort
- ☐ Chọn cột cần lọc (Data (trong nhóm Connections(Chọn Filter
- ☐ Chọn cột cần lọc (Data (trong nhóm Sort & Filter(Chọn Filter
- ☐ Chọn cột cần lọc (Data (trong nhóm Sort & Filter(Chọn Clear

Feedback

The correct answer is: Chọn cột cần lọc (Data (trong nhóm Sort & Filter(Chọn Filter

Question **42**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, phát biểu nào sau đây đúng nhất:

Select one:

- ☐ Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.
- ☐ Thiết lập Protected View có ý nghĩa cho phép người dùng chỉ được xem nội dung bản g tính mà không được sửa đổi thông qua mật khẩu bảo vệ..
- ☐ Mặc định, Microsoft Excel 2010 cho phép mở Workbook được lấy từ bất kỳ nguồn nào (Internet, đính kèm trong Email,...) mà không có bất kỳ cảnh báo nào về vấn đề an toàn.
- ☐ Luôn cho phép mở và làm việc bình thường các Workbook được tạo từ các phiên bản trước Microsoft Excel 2010

Feedback

The correct answer is: Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.

Question **43**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, để xóa nội dung chỉ của một ô nằm trong một dãy ô chứa một công thức mảng, lựa chọn nào sau đây là đúng:

Select one:

- ☐ Click chuột vào ô đó để chọn, sau đó bấm Ctrl+ Delete
- ☐ Không thể thực hiện được
- ☐ Chọn toàn bộ dãy ô chứa công thức mảng có chứa ô cần xóa, bấm phím Delete
- ☐ Click chuột vào ô đó để chọn, sau đó bấm phím Delete

Feedback

The correct answer is: Không thể thực hiện được

Question **44**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft excel 2010, khi thực hiện lệnh Advanced Filter, phát biểu nào sau đây đúng nhất với vùng tiêu chuẩn,:

Select one:

- ☐ Vùng tiêu chuẩn không cần thiết phải có tiêu đề.
- ☐ Luôn có một dòng trống giữa dòng đầu tiên đặt điều kiện với dòng tiêu đề của vùng tiêu chuẩn.
- ☐ Luôn phải đặt điều kiện từ dòng đầu tiên tiếp theo sau dòng tiêu đề của vùng điều kiện.
- ☐ Tiêu đề cột của vùng tiêu chuẩn bắt buộc phải nằm trong tiêu đề cột của cơ sở dữ liệu nguồn.

Feedback

The correct answer is: Luôn phải đặt điều kiện từ dòng đầu tiên tiếp theo sau dòng tiêu đề của vùng điều kiện.

Question **45**

Not answered

Marked out of 1.00

Flag question

Question text

Trong Microsoft Excel 2010, một hàm được tạo ra bởi VBA:

Select one:

- ☐ Để dùng được hàm này ta phải bỏ mật khẩu bảo vệ bảng tính
- ☐ Để dùng được hàm này ta phải tắt (Disabled) chế độ protected view trong Trusted center
- ☐ Luôn có hiệu lực và luôn có thể dùng được trong Workbook đi kèm như một hàm có sẵn
- ☐ Để dùng được hàm này ta phải tắt (Disabled) chế độ chặn Macro trong Macro setting

Feedback

The correct answer is: Để dùng được hàm này ta phải tắt (Disabled) chế độ chặn Macro trong Macro setting